

CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT MÔN HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/QĐ-ĐTSH ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Giám đốc Trung tâm ĐT&SHLXCGDB, trường Cao đẳng Lào Cai)

Tên môn học: Pháp luật về giao thông đường bộ

Mã môn học: MH 01

Thời gian thực hiện môn học: 90 giờ (Lý thuyết: 72 giờ; bài tập, thảo luận: 18 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- **Vị trí:** Môn học được bố trí giảng dạy trước môn học thực hành lái xe
- **Tính chất:** Là môn học lý thuyết bắt buộc.

II. MỤC TIÊU CỦA MÔN HỌC:

1. Về kiến thức:

Trình bày được những kiến thức cơ bản về Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ, hệ thống báo hiệu đường bộ và phương pháp xử lý các tình huống khi tham gia giao thông.

2. Về kỹ năng:

Vận dụng thành thạo, linh hoạt xử lý các tình huống giao thông, lái xe ô tô tham gia giao thông đúng luật và đảm bảo an toàn.

3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

Tự giác chấp hành tốt các quy định khi tham gia giao thông.

III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên chương mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận	Kiểm tra
I	Phần I. Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ	28	22	6	-
1	Chương I: Những quy định chung	2	1	1	
2	Chương II: Quy tắc giao thông đường bộ	16	13	3	

Số TT	Tên chương mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận	Kiểm tra
3	Chương III: Xe ô tô tham gia giao thông đường bộ	5	4	1	
4	Chương IV: Người lái xe ô tô tham gia giao thông đường bộ	5	4	1	
II	Phần II. Hệ thống báo hiệu đường bộ	51	42	9	-
1	Chương I: Quy định chung	2	1	1	
2	Chương II: Hiệu lệnh điều khiển giao thông	2	1	1	
3	Chương III: Biển báo hiệu đường bộ	25	22	3	
3.1	Phân nhóm và hiệu lực của biển báo hiệu				
3.2	Biển báo cấm				
3.3	Biển báo nguy hiểm				
3.4	Biển hiệu lệnh				
3.5	Biển chỉ dẫn				
3.6	Biển phụ				
4	Chương IV: Các báo hiệu đường bộ khác	20	17	3	-
4.1	Vạch kẻ đường				
4.2	Cọc tiêu, tường bảo vệ và hàng rào chắn				
4.3	Cột kilômét				
4.4	Mốc lộ giới				
4.5	Gương cầu lồi và dải phân cách tôn sóng				
4.6	Báo hiệu trên đường cao tốc				
4.7	Báo hiệu cấm đi lại				
5	Chương V: Tốc độ và khoảng cách	2	1	1	
5.1	Quy định về tốc độ của phương tiện tham gia giao thông đường bộ				

Số TT	Tên chương mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận	Kiểm tra
5.2	Khoảng cách an toàn giữa hai xe khi tham gia giao thông				
III	Phần III. Xử lý các tình huống giao thông	11	8	3	-
1	Chương I: Các đặc điểm của sa hình	5	4	1	
2	Chương II: Các nguyên tắc đi sa hình	6	4	2	
	Tổng cộng	90	72	18	-

2. Nội dung chi tiết:

Phần I. Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ

Chương 1: Những quy định chung

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu

- Giải thích được các từ ngữ trong Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ.
- Trình bày được các nguyên tắc hoạt động giao thông đường bộ và các hành vi bị nghiêm cấm.
- Vận dụng được những quy định chung của Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ vào trong thực tế khi tham gia giao thông.
- Thể hiện được ý thức tự giác chấp hành các quy định khi tham gia giao thông.

2. Nội dung chương

2.1. Phạm vi điều chỉnh.

2.2. Giải thích từ ngữ.

2.3. Nguyên tắc bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

2.4. Chính sách của Nhà nước về trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

2.5. Các hành vi bị nghiêm cấm.

Chương II: Quy tắc giao thông đường bộ

Thời gian: 16 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được các quy tắc giao thông đường bộ.
- Vận dụng được các quy tắc giao thông đường bộ vào trong thực tế khi tham gia giao thông.
- Thể hiện được ý thức tự giác chấp hành các quy tắc giao thông đường bộ khi tham gia giao thông.

2. Nội dung chương:

2.1. Quy tắc chung.

2.2. Chấp hành báo hiệu đường bộ.

2.3. Chấp hành quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe.

2.4. Sử dụng làn đường.

2.5. Vượt xe và nhường đường cho xe xin vượt.

2.6. Chuyển hướng xe.

2.7. Lùi xe.

2.8. Tránh xe đi ngược chiều.

2.9. Dừng xe, đỗ xe.

2.10. Mở cửa xe.

2.11. Sử dụng đèn.

2.12. Sử dụng tín hiệu còi.

2.13. Nhường đường tại nơi đường giao nhau.

2.14. Qua phà, qua cầu phao.

2.15. Giao thông tại đường ngang, cầu chung đường sắt.

2.16. Giao thông trên đường cao tốc.

2.17. Giao thông trong hầm đường bộ.

2.18. Xe ưu tiên.

2.19. Trường hợp chở người trên xe ô tô chở hàng.

2.20. Xe kéo xe, xe kéo rơ moóc và xe ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc.

Chương III: Xe ô tô tham gia giao thông đường bộ

Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được điều kiện tham gia giao thông của xe ô tô nói chung và xe tập lái nói riêng; các quy định về cấp, thu hồi đăng ký, biển số; quy định về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe ô tô tham gia giao thông đường bộ.

- Vận dụng được các quy định của xe ô tô vào trong thực tế khi tham gia giao thông.

- Thể hiện được ý thức tự giác chấp hành các quy định khi tham gia giao thông.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện tham gia giao thông của xe ô tô.

2.2. Biển số xe.

2.3. Đấu giá biển số xe.

2.4. Quyền và nghĩa vụ của người trúng đấu giá biển số xe

2.5. Cấp, thu hồi chứng nhận đăng ký xe và biển số xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ

2.6. Niên hạn sử dụng của xe cơ giới

2.7. Bảo đảm an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ

2.8. Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ đối với xe ô tô vận chuyển hành khách

2.9. Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ đối với xe ô tô chở trẻ em mầm non, học sinh

2.10. Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ đối với xe ô tô vận chuyển hàng hóa

2.11. Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ đối với phương tiện giao thông đường bộ vận chuyển động vật sống, thực phẩm tươi sống

2.12. Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ đối với phương tiện giao thông đường bộ vận chuyển hàng hoá nguy hiểm

2.13. Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ đối với xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích lưu hành trên đường bộ

2.14. Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ đối với xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng

2.15. Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ đối với xe cứu hộ giao thông đường bộ

Chương IV: Người lái xe ô tô tham gia giao thông đường bộ

Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được điều kiện của người lái xe ô tô tham gia giao thông đường bộ; các quy định về giấy phép lái xe; Tuổi và sức khỏe của người lái xe ô tô; quy định về đào tạo lái xe, sát hạch để cấp giấy phép lái xe ô tô.

- Thực hiện đúng các quy định vào trong thực tế khi tham gia giao thông.

- Thể hiện được ý thức tự giác chấp hành các quy định khi tham gia giao thông.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện của người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ

2.2. Giấy phép lái xe

2.3. Điểm của giấy phép lái xe

2.4. Tuổi, sức khỏe của người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ

2.5. Đào tạo lái xe

2.6. Sát hạch lái xe

2.7. Cấp, đổi, cấp lại và thu hồi giấy phép lái xe

2.8. Thời gian làm việc của người lái xe ô tô kinh doanh vận tải và vận tải nội bộ

Phần II. Hệ thống báo hiệu đường bộ

Chương I: Quy định chung

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được các quy định chung của hệ thống báo hiệu đường bộ.

- Vận dụng được các quy định chung của hệ thống báo hiệu đường bộ vào trong thực tế khi tham gia giao thông.

- Thể hiện ý thức tự giác chấp hành các quy định khi tham gia giao thông.

2. Nội dung chương:

2.1. Khái niệm về hệ thống báo hiệu đường bộ.

2.2. Thứ tự hiệu lực của hệ thống báo hiệu đường bộ.

2.3. Thứ tự đường ưu tiên

Chương II: Hiệu lệnh điều khiển giao thông

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được các phương pháp điều khiển giao thông, hiệu lệnh, hiệu lực của người điều khiển giao thông, đèn điều khiển giao thông; xe ưu tiên và tín hiệu của xe ưu tiên.

- Vận dụng được các quy định về hiệu lệnh điều khiển giao thông vào trong thực tế khi tham gia giao thông.

- Thể hiện được ý thức tự giác chấp hành, tuân thủ các quy định khi tham gia giao thông.

2. Nội dung chương:

2.1. Hiệu lệnh của người điều khiển giao thông

2.2. Hiệu lệnh của tín hiệu đèn

2.2.1. Điều khiển giao thông bằng tín hiệu ba màu

2.2.2. Các dạng đèn tín hiệu

Chương III: Biển báo hiệu

Thời gian: 25 giờ

1. Mục tiêu:

- Nhận biết và trình bày được các nhóm và hiệu lực của biển báo hiệu; ý nghĩa, tác dụng của các loại biển báo hiệu trên đường bộ.

- Vận dụng được các quy định về biển báo hiệu vào trong thực tế khi tham gia giao thông.

- Thể hiện được ý thức tự giác chấp hành, tuân thủ các quy định khi tham gia giao thông.

2. Nội dung chương:

2.1. Phân nhóm và hiệu lực của biển báo hiệu.

- 2.2. Biển báo cấm.
- 2.3. Biển báo nguy hiểm và cảnh báo.
- 2.4. Biển báo hiệu lệnh.
- 2.5. Biển báo chỉ dẫn.
- 2.6. Biển báo phụ, biển viết bằng chữ.

Chương IV: Các báo hiệu đường bộ khác

Thời gian: 20 giờ

1. Mục tiêu:

- Nhận biết và trình bày được ý nghĩa, tác dụng của các báo hiệu khác trên đường bộ như Vạch kẻ đường, Cột kilômét, Mốc lộ giới, Gương cầu và dải phân cách tôn sóng, Báo hiệu trên đường cao tốc, Báo hiệu cấm đi lại
- Vận dụng được vào trong thực tế khi tham gia giao thông.
- Thể hiện được ý thức tự giác chấp hành các quy định khi tham gia giao thông.

2. Nội dung chương:

- 2.1. Vạch kẻ đường.
- 2.2. Cọc tiêu hoặc tường bảo vệ và hàng rào chắn
- 2.3. Cột kilômét.
- 2.4. Mốc lộ giới.
- 2.5. Gương cầu và dải phân cách tôn sóng.
- 2.6. Báo hiệu trên đường cao tốc.
- 2.7. Báo hiệu cấm đi lại.

Chương V: Tốc độ và khoảng cách

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

- Nhận biết và trình bày được tốc độ và khoảng cách giữa hai xe khi tham gia giao thông
- Vận dụng được các quy định của pháp luật về tốc độ và khoảng cách giữa hai xe vào trong thực tế khi tham gia giao thông.
- Thể hiện được ý thức tự giác chấp hành các quy định khi tham gia giao thông.

2. Nội dung chương:

2.1. Quy định về tốc độ của phương tiện tham gia giao thông đường bộ

2.2. Khoảng cách an toàn giữa hai xe khi tham gia giao thông đường bộ

Phần III. Xử lý các tình huống giao thông

Chương I: Các đặc điểm của sa hình

Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được các đặc điểm của sa hình.
- Vận dụng được kiến thức tổng hợp về pháp luật giao thông đường bộ, hệ thống báo hiệu đường bộ để xử trí các tình huống giao thông theo đúng luật.
- Thể hiện được ý thức tự giác chấp hành các quy định khi tham gia giao thông.

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm của đường xá.

2.2. Đặc điểm của xe.

2.3. Vị trí của xe trên sa hình.

2.4. Hướng đi của xe.

2.5. Các loại báo hiệu đường bộ trên sa hình.

Chương II: Các nguyên tắc đi sa hình

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được các nguyên tắc xử lý tình huống giao thông trên sa hình.
- Vận dụng được các nguyên tắc để xử trí các tình huống giao thông trên sa hình theo đúng luật.
- Thể hiện được ý thức tự giác chấp hành các quy định khi tham gia giao thông.

2. Nội dung chương:

2.1. Xe có đường riêng.

2.2. Quyền bình đẳng xe vào nơi đường giao nhau.

2.3. Xe ưu tiên theo pháp luật giao thông đường bộ.

2.4. Xe ở trên đường ưu tiên.

2.5. Xe có quyền ưu tiên bên phải.

2.6. Quyền ưu tiên đối với xe cùng đoàn, cùng hướng.

2.7. Xe phải nhường đường khi rẽ trái.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔN HỌC:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng:

- Phòng học lý thuyết, ôn tập môn Pháp luật giao thông đường bộ.
- Hệ thống đào tạo trực tuyến:
 - + Hệ thống máy chủ đảm bảo các điều kiện về phần cứng và đường truyền mạng internet để phần mềm có thể hoạt động thông suốt, nhanh đáp ứng yêu cầu đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn
 - + Phòng máy tính có cài đặt phần mềm học và thi pháp luật về giao thông đường bộ.

2. Trang thiết bị học tập:

- Máy vi tính, máy chiếu...
- Thiết bị điện tử có khả năng truy cập internet để học trực tuyến (laptop, smartphone, ipad...)

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Phần mềm học trực tuyến LMS, thi trắc nghiệm trên máy tính.
- Tài liệu hướng dẫn, video minh họa, website về đào tạo lái xe...
- Giáo trình Pháp luật về giao thông đường bộ.
- Tranh (ảnh) các sa hình tình huống giao thông.
- Phong vải in Hệ thống báo hiệu đường bộ.

4. Các điều kiện khác:

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung:

1.1. Kiến thức:

Những kiến thức cơ bản về luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ; hệ thống báo hiệu đường bộ và phương pháp xử lý các tình huống khi tham gia giao thông.

1.2. Kỹ năng:

Vận dụng kiến thức cơ bản của pháp luật về giao thông đường bộ trong xử lý các tình huống giao thông.

1.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

Thể hiện được ý thức tự giác chấp hành các quy định khi tham gia giao thông.

2. Phương pháp:

Môn học này có 01 bài kiểm tra kết thúc môn học, được đánh giá qua bài thi trắc nghiệm theo bộ câu hỏi lý thuyết.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔN HỌC:

1. Phạm vi áp dụng môn học: Chương trình môn học Pháp luật về giao thông đường bộ được sử dụng để đào tạo người học lái xe ô tô thi cấp giấy phép lái xe ô tô hạng B, C1 và nâng hạng giấy phép lái xe.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

2.1. Đối với nhà giáo:

- Trước khi người học bắt đầu vào học trực tuyến, nhà giáo cần hướng dẫn về phương pháp, cách thức học tập trực tuyến đối với các nội dung của môn học. Có thể tập trung cả lớp để hướng dẫn bằng hình thức trực tuyến (qua zoom, google meet,...) hoặc trực tiếp trên lớp.

- Thường xuyên theo dõi kết quả học tập của học viên trên hệ thống, nắm bắt những ý kiến trao đổi của người học, giải đáp và hỗ trợ người học giải quyết vấn đề về nội dung môn học trên hệ thống học tập trực tuyến khi có phản hồi của người học;

- Theo dõi và đôn đốc người học đảm bảo tiến độ học tập theo kế hoạch đào tạo.

- Có thể áp dụng đa dạng hóa các phương pháp dạy học: dạy học trực tuyến qua các nền tảng học tập trực tuyến (zoom, google meet...); đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn hoặc kết hợp các hình thức trên.

2.2. Đối với người học:

- Chuẩn bị thiết bị thông minh có kết nối internet (máy vi tính, laptop, smartphone, ipad...) để được đào tạo từ xa, tự học dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

- Nắm vững phương pháp, cách thức học tập trực tuyến đối với các nội dung của môn học trước khi vào học trực tuyến;

- Đăng nhập và nghiên cứu bài giảng điện tử, tài liệu học tập trên hệ thống, trả lời các câu hỏi, bài tập (nếu có) của từng bài học, hoàn thành lần lượt từng bài học để đảm bảo tính logic về nhận thức. Tham gia đủ thời gian học tập theo quy định và thực hiện đúng tiến độ học tập theo kế hoạch đào tạo;

- Nêu các vấn đề chưa rõ, chưa hiểu về nội dung của bài học, môn học cần nhà giáo giảng dạy hỗ trợ giải quyết trên hệ thống đào tạo trực tuyến; tích cực thảo luận trong tổ, nhóm lớp về các nội dung của bài học, môn học

- Chú ý rèn luyện kỹ năng nhận biết và giải thích đúng các hiệu lệnh, ký hiệu các biển báo, vạch kẻ đường trong Hệ thống báo hiệu đường bộ từ đó xử lý tốt các tình huống giao thông trên sa hình.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Quy tắc giao thông đường bộ.
- Hệ thống báo hiệu đường bộ.
- Xử lý các tình huống giao thông.

4. Tài liệu tham khảo:

- 4.1. Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15 ngày 27/06/2024.
- 4.2. Trường Trung cấp Giao thông vận tải Nam Định, 2024, Giáo trình Pháp luật về giao thông đường bộ.